

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

**Số: 31NS/QNS/2024**

*Thực phẩm bổ sung*  
**VEYO SỮA HẠT**  
**YẾN MẠCH**

2024



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 31NS/QNS/2024**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

Điện thoại: 0255 3726110 – 0255 3726616.

Fax: 0255 3822843.

E-mail: info@qns.com.vn; info@vinasoy.com.

Mã số doanh nghiệp: 4300205943.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Cơ sở đã được cấp chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm theo FSSC 22000; HACCP Codex.



**II. Thông tin về sản phẩm: Thực phẩm bổ sung**

**1. Tên sản phẩm: VEYO SỮA HẠT YẾN MẠCH**

**2. Thành phần:**

- Sữa hạt yến mạch 97% (nước, hạt yến mạch), dầu gạo lứt, chiết xuất mầm lúa mạch, hương liệu tự nhiên và giống tự nhiên dùng cho thực phẩm, tricalci phosphat, chất ổn định (471, 418, 407), chất điều chỉnh độ acid (340(ii)), muối ăn, vitamin E tự nhiên, vitamin và khoáng chất (vitamin A, D3, B6, B9, B12; magiê và kẽm).
- Có chứa gluten.
- Sử dụng các thành phần nguyên liệu thực vật không biến đổi gen (Non-GMO).
- Không sử dụng chất bảo quản.

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:**

- 08 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì sản phẩm.

*Handwritten signature*

#### 4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

##### 4.1 Quy cách bao gói:

- Sản phẩm được đóng gói trong hộp (bịch) ở dạng rời hoặc được tạo thành dạng lốc trước khi xếp vào thùng carton.
- Sản phẩm được chiết rót với thể tích thực: 180 ml/hộp (bịch), 500 ml/hộp và 1 lít/hộp.
- Ngoài ra có thể đóng gói với các loại thể tích khác theo yêu cầu của khách hàng.

(sai số định lượng phù hợp quy định Thông tư số 21/2014/TT-BKHHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ).

##### 4.2 Chất liệu bao bì:

Sản phẩm được đóng gói trong bao bì giấy Tetra Pak bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.

#### 5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Xuất xứ: Sản xuất tại Việt Nam.

Sản phẩm của Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Sản xuất tại các Nhà máy:

- Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi (ký hiệu A).

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

- Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bắc Ninh – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi (ký hiệu B)

Địa chỉ: Đường TS5, Khu CN Tiên Sơn, phường Đồng Nguyên, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam.

- Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bình Dương (VND) – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi (ký hiệu C).

Địa chỉ: Số 15, đường số 31, KCN VSIP II-A, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

Các nhà máy sản xuất của Vinasoy đã được chứng nhận Hệ thống An toàn thực phẩm theo FSSC 22000; HACCP Codex.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm).

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức sản xuất đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

**1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:**

- QCVN 6-2: 2010/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn (áp dụng đối với nhóm chỉ tiêu vi sinh và kim loại nặng).
- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (áp dụng đối với nhóm ngũ cốc).
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (áp dụng đối với nhóm ngũ cốc và thực phẩm bổ sung).

**2. Thông tư của các Bộ, ngành:**

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

**3. Tiêu chuẩn sản phẩm của nhà sản xuất số: TCCS 31:2024/NS-QNS**

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 04 năm 2024 *take*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Võ Thành Đăng*



**Veyo**  
SỮA HẠT  
YẾN MẠCH  
OAT



OSH  
XSN

inasoy



**veyo**

SỮA HẠT  
YẾN MẠCH

VEYO SỮA HẠT YẾN MẠCH với 100% yến mạch nguyên hạt chọn lọc.

VEYO OAT không bổ sung đường, mang đến vị thanh ngọt tự nhiên, hòa quyện mùi thơm nhẹ nhàng đặc trưng của yến mạch nguyên bản, chứa các vitamin, khoáng chất thiết yếu (A, E, B12, D3, Ca...), hỗ trợ chống oxy hóa, tốt cho sức khỏe làn da, vóc dáng... không những mang đến sức khỏe đường ruột mà còn thân thiện với môi trường sống.

Hãy thoải mái tận hưởng những tình tùy từ tự nhiên bạn nhé.

97%

SỮA HẠT YẾN MẠCH

ĐÁNG  
HỒI ĐÁP

alpanel Division - Household Panel - Thành thị 4  
lăm - từ 2018 đến 2022 - Ngành sữa thực vật

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG TRUNG  
BÌNH TRONG 100 ml (\*\*)

Năng lượng	55,5 kcal
Chất đạm	0,7 g
Chất béo	2,3 g
Chất béo bão hòa	0,59 g
Cholesterol	0 mg
Carbohydrat	8,0 g
Đường tổng số	7,7 g
Lactose	0 g
Chất xơ	160 mg
Natri	50 mg
Canxi	70 mg
Vitamin A	220 IU
Vitamin D3	65 IU
Vitamin E	1,2 mg
Vitamin B12	0,2 mcg

Chất xơ tự nhiên sản có trong sản phẩm.

(\*\*) Hàm lượng các vitamin và khoáng chất không thấp hơn 95% giá trị ghi trên nhãn.

Thành phần: Sữa hạt yến mạch 97% (loại: hạt yến mạch) các loại, chất béo emulsiua một hương liệu tự nhiên có nguồn gốc thực vật từ thực phẩm: tocax phosphate, chất tạo ngọt (A7, E12, E17), chất điều chỉnh độ acid (S14), muối ăn, vitamin E tự nhiên, vitamin và khoáng chất: Inositol-A, D3, B6, B9, B12, ascorbic và kẽm. Có chứa gluten.

Thể tích thực  
**180 ml**



vinasoy

**veyo**

SỮA HẠT  
YẾN MẠCH  
OAT

100% chất xơ tự nhiên  
**97%**  
SỮA HẠT YẾN MẠCH

No Cholesterol Non GMO No Lactose

Vitamin A, E, B12 vị ngọt tự nhiên không bổ sung đường

THỰC PHẨM BỔ SUNG  
THỂ TÍCH THỰC 180 ml

- Lắc đều trước khi uống.
- Ngon hơn khi uống lạnh.
- Nên dùng 2 hộp mỗi ngày.
- Sản phẩm cho 1 lần sử dụng.
- Phù hợp cho người dùng từ 4 tuổi trở lên.
- Không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm.
- Bảo quản nơi khô mát.
- Thành phần dinh dưỡng có thể bị lắng hoặc có bọt trên bề mặt nhưng chất lượng sản phẩm không thay đổi.



Thông tin chi tiết xem tại  
[www.vinasoy.com](http://www.vinasoy.com)

Điện thoại liên hệ  
**18006020**

Sản xuất tại Việt Nam.  
Sản phẩm của: Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.  
02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.  
CBSP số: 31NS/ONS/2024

DINH DƯỠNG VÀNG  
TỰ THỰC VẬT

- ✓ KHÔNG LACTOSE
- ✓ KHÔNG CHOLESTEROL
- ✓ KHÔNG BIẾN ĐỔI GEN
- ✓ CHẤT BÉO BẢO HỘ THẤP
- ✓ 100% ĐAM TỰ THỰC VẬT

9

SỮA HẠT

TỐT  
KH

(\*) Theo dữ liệu của Kantar từ Worldpanel thành phố chính và nông thôn Việt Nam

Hạng mục: Bao bì Veyo - Sữa hạt yến mạch

Ngày thực hiện : 06/04/2024

Mã số TK: VEYO-OAT-060424



**GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Sơn Hải*

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00033827  
Mã số kết quả : AR-24-VD-037454-01-VI / EUVNHC-00259723



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Tên mẫu : VEYO SỮA HẠT YẾN MẠCH  
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu : 18/03/2024  
Thời gian thử nghiệm : 19/03/2024 - 25/03/2024  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 25/03/2024  
Mã số PO của khách hàng : NA9J2403182451

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD333 VD (a) <i>Clostridium perfringens</i>	cfu/ ml	TCVN 4991:2005 (ISO 7937:2004)	<1
2	VD344 VD (a) <i>Coliforms</i>	cfu/ ml	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2006)	<1
3	VD374 VD (a) <i>Staphylococcus aureus</i>	cfu/ ml	AOAC 975.55	<1
4	VD0GA VD (a) <i>Pseudomonas aeruginosa</i>	cfu/ ml	EVN-R-RD-3-TP-3744 (2021) (Ref. ISO 16266:2006)	<1
5	VD0G7 VD (a) <i>Escherichia coli</i>	cfu/ ml	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)	<1
6	VD6XM VD (a) <i>Faecal streptococci</i>	cfu/ ml	CMMEF - 5th Ed. 2015 -Ch.10	<1
7	VD0G4 VD (a) Tổng số vi sinh vật hiếu khí	cfu/ ml	ISO 4833-1:2013/Amd.1:2022	<1
8	VD385 VD (a) Tổng số nấm men, nấm mốc	cfu/ ml	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)	<1

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ  
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 09/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 09/04/2024.

**Ghi chú giải thích**

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/).

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

**EUROFINS SAC KY HAI DANG COMPANY LIMITED**

[1] HCMC laboratory: Lot E2b-3, Street D6, Sai Gon High-Tech Park, Thu Duc City, HCMC.

[2] Can Tho branch: KVIP, Tra Noc 2 IP, O Mon District, Can Tho City.

[3] Hanoi branch: 4F, B Building, 103 Van Phuc, Ha Dong District, Ha Noi.

Web: [www.eurofins.vn](http://www.eurofins.vn)

Phone: (84.28) 7107 7879

Email: [VN01\\_ASM\\_HCMC@eurofinsasia.com](mailto:VN01_ASM_HCMC@eurofinsasia.com)

Document number: EVN-P-AR-FO3559

Version: 10

Effective date: 24/05/2023

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00033828  
Mã số kết quả : AR-24-VD-037455-01-VI / EUVNHC-00259723



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Tên mẫu : VEYO SỮA HẠT YẾN MẠCH  
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu : 18/03/2024  
Thời gian thử nghiệm : 19/03/2024 - 20/03/2024  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 25/03/2024  
Mã số PO của khách hàng : NA9J2403182451

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD855 VD (a) Cadimi (Cd)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)
2	VD857 VD (a) Thủy ngân (Hg)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.007)
3	VD1Z1 VD (a) Chì (Pb)	mg/ kg	AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.01)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ  
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 09/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 09/04/2024.

**Ghi chú giải thích**

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sack Ky Hai Dang trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu để hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sack Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sack Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sack-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/).

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sack Ky Hai Dang xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sack Ky Hai Dang.(a); được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

**EUROFINS SAC KY HAI DANG COMPANY LIMITED**

[1] HCMC laboratory: Lot E2b-3, Street D6, Sai Gon High-Tech Park, Thu Duc City, HCMC.

[2] Can Tho branch: KVIP, Tra Noc 2 IP, O Mon District, Can Tho City.

[3] Hanoi branch: 4F, B Building, 103 Van Phuc, Ha Dong District, Ha Noi.

Web: [www.eurofins.vn](http://www.eurofins.vn)

Phone: (84.28) 7107 7879

Email: [VN01\\_ASM\\_HCMC@eurofinsasia.com](mailto:VN01_ASM_HCMC@eurofinsasia.com)

Document number: EVN-P-AR-FO3559

Version: 10

Effective date: 24/05/2023

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00033829  
Mã số kết quả : AR-24-VD-037456-01-VI / EUVNHC-00259723



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**  
02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Tên mẫu : VEYO SỮA HẠT YẾN MẠCH  
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu : 18/03/2024  
Thời gian thử nghiệm : 19/03/2024 - 21/03/2024  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 25/03/2024  
Mã số PO của khách hàng : NA9J2403182451

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD30B VD (a) Natri benzoat	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3578 (Ref. ISO 22855:2008; TCVN 8122: 2009)	Không phát hiện (LOD=10)
2	VD2C7 VD (a) Benzoic acid	mg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3578 (Ref. ISO 22855:2008; TCVN 8122: 2009)	Không phát hiện (LOD=10)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ  
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 09/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 09/04/2024.

**Ghi chú giải thích**

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/).

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang.(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.



## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00033830  
Mã số kết quả : AR-24-VD-037457-01-VI / EUVNHC-00259723



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**  
02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Tên mẫu : VEYO SỮA HẠT YẾN MẠCH  
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu : 18/03/2024  
Thời gian thử nghiệm : 20/03/2024 - 21/03/2024  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 25/03/2024  
Mã số PO của khách hàng : NA9J2403182451

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD290 VD (a) Sulfur dioxide (SO <sub>2</sub> )	mg/ kg	AOAC 990.28	Không phát hiện (LOD=3)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ  
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 09/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 09/04/2024.

**Ghi chú giải thích**

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-va-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-va-cung-cap-dich-vu/).

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00033831  
Mã số kết quả : AR-24-VD-037458-01-VI / EUVNHC-00259723



**NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI  
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam

Tên mẫu : VEYO SỮA HẠT YẾN MẠCH  
Tình trạng mẫu : Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín  
Ngày nhận mẫu : 18/03/2024  
Thời gian thử nghiệm : 19/03/2024 - 25/03/2024  
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 25/03/2024  
Mã số PO của khách hàng : NA9J2403182451

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD063 VD (a) Ochratoxin A	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5627 (Ref. AOAC International 84.6 2001:1818-1827)	Không phát hiện (LOD=0.5)
2	VD066 VD (a) Zearalenon	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-3452 (Ref. EN 15850:2010)	Không phát hiện (LOD=5)
3	VD821 VD (a) Aflatoxin B1	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
4	VD821 VD (a) Aflatoxin tổng (B1, B2, G1, G2)	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5060 (Ref. DIN EN 14123:2008-03)	Không phát hiện (LOD=0.5)
5	VD1LA VD (a) Deoxynivalenol	µg/ kg	EVN-R-RD-1-TP-5626 (Ref. BS EN 15791:2009)	Không phát hiện (LOD=100)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ  
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 09/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 09/04/2024.

**Ghi chú giải thích**

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/).

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Ky Hai Dang xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Ky Hai Dang.(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

**EUROFINS SAC KY HAI DANG COMPANY LIMITED**

[1] HCMC laboratory: Lot E2b-3, Street D6, Sai Gon High-Tech Park, Thu Duc City, HCMC.

[2] Can Tho branch: KVIP, Tra Noc 2 IP, O Mon District, Can Tho City.

Web: [www.eurofins.vn](http://www.eurofins.vn)

Document number: EVN-P-AR-FO3559

[3] Hanoi branch: 4F, B Building, 103 Van Phuc, Ha Dong District, Ha Noi.


Phone: (84.28) 7107 7879

Version: 10

Email: VN01\_ASM\_HCMC@eurofinsasia.com

Effective date: 24/05/2023

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu :	743-2024-00033832	
Mã số kết quả :	AR-24-VD-037459-01-VI / EUVNHC-00259723	

<b>NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI</b> 02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam
---

Tên mẫu :	VEYO SỮA HẠT YẾN MẠCH
Tình trạng mẫu :	Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu :	18/03/2024
Thời gian thử nghiệm :	19/03/2024 - 20/03/2024
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :	25/03/2024
Mã số PO của khách hàng :	NA9J2403182451

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD77L VD (a) Định tính GMO: CAMV 35S promoter (35S) (LOD=0.1%)		EVN-R-RD-3-TP-3892 (2019) (Ref. GMO Screen RT 35S/NOS/ABII IPC test kit)	Không phát hiện
2	VD77L VD (a) Định tính GMO: Terminator NOS (tNOS) (LOD=0.1%)		EVN-R-RD-3-TP-3892 (2019) (Ref. GMO Screen RT 35S/NOS/ABII IPC test kit)	Không phát hiện

Ký tên	 Nguyễn Anh Vũ Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh	 Lý Hoàng Hải Tổng Giám Đốc
--------	--	---

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 09/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 09/04/2024.

<b>Ghi chú giải thích</b> Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích. Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu để hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng. Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng. Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải <a href="http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/">www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kiem-chung-ve-cung-cap-dich-vu/</a> . Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật. Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng xây dựng. "VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sắc Kỳ Hải Đăng.(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.
---

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu :	743-2024-00033833	
Mã số kết quả :	AR-24-VD-037460-01-VI / EUVNHC-00259723	

<b>NHÀ MÁY SỮA ĐẬU NÀNH VIỆT NAM VINASOY - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI</b>	
02 NGUYỄN CHÍ THANH, P. QUẢNG PHÚ, TP. QUẢNG NGÃI	
T. QUẢNG NGÃI, Việt Nam	

Tên mẫu :	VEYO SỮA HẠT YẾN MẠCH
Tình trạng mẫu :	Mẫu dạng lỏng, đựng trong bao bì kín
Ngày nhận mẫu :	18/03/2024
Thời gian thử nghiệm :	19/03/2024 - 25/03/2024
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng :	25/03/2024
Mã số PO của khách hàng :	NA9J2403182451

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD6X1 VD (a) Dithiocarbamat (quy về CS2)	mg/ kg	EN 12396-2:1998 (Ref TCVN 8169-2:2009, Ref. EURL SRM Dithiocarbamate)	Không phát hiện (LOD=0.05)
2	VD2Q6 VD (a) Aldicarb	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
3	VD2T6 VD Aminopyralid	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
4	VD2S4 VD (a) Azoxystrobin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
5	VD2UM VD (a) Bifenthrin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
6	VD2RM VD Bitertanol	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
7	VD2PN VD (a) Boscalid	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
8	VD2QD VD (a) Carbendazim	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
9	VD2ST VD Chlordan	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
10	VD2RT VD Chlomequat	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.05)
11	VD2PD VD (a) Clothianidin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
12	VD2UB VD Cyhalothrin (bao gồm lambda-cyhalothrin)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
13	VD2Q0 VD (a) Cypermethrins (bao gồm alpha và zeta - cypermethrin)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
14	VD2RF VD (a) Cyprodinil	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
15	VD2Q2 VD Dicamba	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
16	VD2QL VD (a) Diflubenzuron	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
17	VD2Q9 VD (a) Dimethoat	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
18	VD2QN VD Diquat	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
19	VD2QA VD (a) Disulfoton	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
20	VD2QF VD Ethephon	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.05)
21	VD2UL VD (a) Famoxadone	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
22	VD2QP VD (a) Fenbuconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
23	VD2RL VD (a) Fenpropimorph	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
24	VD2PC VD (a) Fipronil	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.002)
25	VD2SC VD Fluxapyroxad	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
26	VD2U5 VD (a) Iprodione	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
27	VD2T9 VD Isopyrazam	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
28	VD2RA VD (a) Kresoxim-methyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
29	VD2U8 VD Lindane (gamma-HCH)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
30	VD2P3 VD MCPA	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
31	VD2SF VD Mesotrione	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
32	VD2SW VD (a) Methiocarb	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
33	VD2QW VD (a) Methomyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
34	VD2TL VD (a) Metrafenone	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
35	VD2PI VD Penthiopyrad	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
36	VD2R5 VD (a) Propiconazol (Tổng các đồng phân)	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
37	VD2T1 VD Prothioconazole	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)

**EUROFINS SAC KY HAI DANG COMPANY LIMITED**
**[1] HCMC laboratory:** Lot E2b-3, Street D6, Sai Gon High-Tech Park, Thu Duc City, HCMC.

**[2] Can Tho branch:** KVIP, Tra Noc 2 IP, O Mon District, Can Tho City.

Web: www.eurofins.vn

Document number: EVN-P-AR-FO3559

**[3] Hanoi branch:** 4F, B Building, 103 Van Phuc, Ha Dong District, Ha Noi.

Phone: (84.28) 7107 7879

Version: 10

Email: VN01\_ASM\_HCMC@eurofinsasia.com

Effective date: 24/05/2023

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
38	VD2QC VD (a) Pyraclostrobin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
39	VD2SH VD (a) Quinoxifen	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
40	VD2U6 VD (a) Quintozene	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
41	VD2SL VD Sulfoxaflor	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
42	VD2PB VD (a) Tebuconazol	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
43	VD2SM VD (a) Thiamethoxam	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.005)
44	VD2P8 VD (a) Trifloxystrobin	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.01)
45	VD2TK VD (a) Trinexapac-ethyl	mg/ kg	EN 15662:2018	Không phát hiện (LOD=0.05)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

Ký tên

Nguyễn Anh Vũ  
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh



Lý Hoàng Hải  
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 09/04/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Lý Hoàng Hải 09/04/2024.

### Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sac Kỳ Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sac Kỳ Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sac Kỳ Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải [www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/](http://www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/).

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sac Kỳ Hải Đăng xây dựng.

"VD": Các phép thử này được thực hiện tại phòng thí nghiệm Công ty TNHH Eurofins Sac Kỳ Hải Đăng.(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.